

Số: 08/2023/QĐST - DS

*Sóc Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2023/TLST - DS ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 30/3/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B.**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà HM Town 412 K, P.5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Do ông **Ngô Quang T.** - Tổng Giám Đốc, là người đại diện theo pháp luật.

**Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:**

**Ông Nguyễn Phúc H.** - Giám đốc Trung tâm quản lý và thu hồi nợ.

*(Theo Văn bản uỷ quyền số: 239/2021/UQ-PCTT ngày 10/6/2021 của Tổng Giám Đốc Ngân hàng TMCP B.)*

**Người được ông Huy uỷ quyền lại:**

**Ông Phạm Văn N.** - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP B.

( Theo giấy ủy quyền số 560/2022/UQ-BVB ngày 02/12/2022)

**Bị đơn:**

1. Ông **Nguyễn Anh T.** , sinh năm 1970

2. Bà **Nguyễn Thị N.** - sinh năm 1972

Đều trú tại: K13, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Nguyễn Văn Đ** - sinh năm 1996 (con ông Tuấn bà Ngọc)

Trú tại: K13, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về số tiền phải thanh toán:** Các bên đương sự thống nhất xác định:

Tính đến ngày 30/3/2023 vợ chồng ông Nguyễn Anh T. bà Nguyễn Thị N. còn nợ Ngân hàng TMCP B. tổng số tiền là 1.819.305.916 đồng.

Trong đó:

**Hợp đồng tín dụng số 0375/TD/HBT-2012 ngày 08/9/2012:**

Nợ gốc: 459.052.704 đồng

Nợ lãi trong hạn: 3.250.000 đồng

Nợ lãi phạt chậm trả lãi: 7.089.063 đồng

Nợ lãi phạt chậm trả gốc: 1.178.719.617 đồng

Tổng cộng là 1.648.111.384 đồng

**Hợp đồng tín dụng số 0307/TD/HBT-2012 ngày 03/4/2012:**

Nợ gốc: 0 đồng

Nợ lãi trong hạn: 20.416.667 đồng

Nợ lãi phạt chậm trả lãi: 42.337.240 đồng

Nợ lãi phạt chậm trả gốc: 108.440.625 đồng

Tổng cộng là 171.194.532 đồng

**Về thời gian và phương thức thanh toán:**

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Chậm nhất là ngày 30/10/2023, vợ chồng ông Nguyễn Anh T., bà Nguyễn Thị N. sẽ thanh toán cho Ngân hàng TMCP B. toàn bộ số nợ bao gồm: tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 30/3/2023 là 1.819.305.916 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0375/TD/HBT-2012 ngày 08/9/2012; Hợp đồng tín dụng số 0307/TD/HBT-2012 ngày 03/4/2012; Giấy nhận nợ số 01 ngày 03/04/2012; Giấy nhận nợ số 01 ngày 08/09/2012 mà hai bên đã ký kết kể từ ngày 31/3/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trước ngày 30/10/2023, nếu ông Nguyễn Anh T., bà Nguyễn Thị N. trả bất kì khoản tiền nào thì đều ưu tiên trừ vào số nợ gốc.

- Nếu ông Nguyễn Anh T., bà Nguyễn Thị N. không thực hiện đúng theo nội dung thỏa thuận trên đây thì Ngân hàng TMCP B. có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án kê biên và phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 182a tờ bản đồ số 03, địa chỉ: Phố Chợ, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00408 ngày 23/01/2008 cho vợ chồng ông T. bà N.. Diện tích được xác định theo kết quả đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ ngày 21/3/2023 là 101 m<sup>2</sup> (giới hạn bởi các điểm 1-2-3-4-5-10-11-12-13-14-16-1 (có sơ đồ kèm theo)).

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Anh T., bà Nguyễn Thị N. đối với Ngân hàng TMCP B. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì ông Nguyễn Anh T., bà Nguyễn Thị N. phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP B..

**Về án phí:** Ông Nguyễn Anh T. và bà Nguyễn Thị N. tự nguyện chịu cả theo quy định của pháp luật tự nguyện chịu cả theo quy định của pháp luật.

- Ông Nguyễn Anh T. và bà Nguyễn Thị N. phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là: 33.289.000 đồng.

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP B. số tiền tạm ứng án phí 32.694.328 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2020/0005774 ngày 22/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Bích Nguyệt**